TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** Tỉnh Điện Biên	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày 15 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ích Rồng.

Các Hội thẩm:

1. Bà Bùi Thị Việt Hà
2. Ông Nguyễn Văn Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2017/HSST, ngày 12 tháng 7 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2017/HSST – QĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Quàng Văn A; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973, tại xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Cư trú: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; ĐKHKTT: xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Quàng Văn O; Sinh năm 1936 và bà Lường Thị I sinh năm 1938; Có vợ: Quàng Thị R; Sinh năm 1974 và có 4 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giam, giữ từ ngày 03/5/2017 cho đến ngày xét xử; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị N; Sinh năm 1998; Cư trú Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi của Quàng Văn A được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 03 tháng 5 năm 2017, Tổ công tác Công an huyện Mường Ảng đến nhà thì Quàng Văn A tự nguyện giao nộp cho Công an 01 gói bên trong có bột màu trắng nghi là Heroin nên Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, Quàng Văn A khai nhận: Khoảng 08 giờ, ngày 03/5/2017, Quàng Văn A đi bộ từ nhà đến bản C, xã X thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông mà A không biết tên và địa chỉ, Quàng Văn A đã mua của người đó 01 gói heroin với giá 200.000 đồng; Sau đó A mang về nhà sử dụng một ít bằng hình thức hít; Số còn lại A gói lại cất đi để sử dụng. Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 03/5/2017, Công an đến nhà Quàng Văn A thì Quàng Văn A tự nguyện giao nộp

01 gói heroin cho Công an nên Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 04/5/2017 thì 01 gói bột màu trắng thu giữ của A có trọng lượng là: 0,55g.

Tại bản kết luận giám định số 420/GĐ – PC 54, ngày 16/5/2017 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,55 gam là heroin

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số 36/QĐ – VKS – HS, ngày 12/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Quàng Văn A về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p, o Khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 để áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo; Xử phạt bị cáo Quàng Văn A từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,47g heroin; Trả cho chị Quàng Thị N số tiền là: 2.020.000đ. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, Quàng Văn A nhận phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn A công nhận: Khoảng 08 giờ, ngày 03/5/2017, Quàng Văn A đi bộ từ nhà đến bản C, xã X thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông mà A không biết tên và địa chỉ, Quàng Văn A đã mua của người đó 01 gói heroin với giá 200.000 đồng; Sau đó A mang về nhà sử dụng một ít bằng hình thức hít; Còn lại 0,55 g heroin để sử dụng thì Công an đến nhà nên Quàng Văn A đã nộp cho Công an.

Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo tại các bút lục từ số: 47 đến BL số: 64 có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản xác định trọng lượng ngày 04/5/2017 và kết luận giám định số 420/GĐ – PC 54, ngày 16/5/2017 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 0,55 gam là heroin.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quàng Văn A đã phạm tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra cho xã hội.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 48 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p, o Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và theo Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có hình phạt thấp hơn Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nên áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì gia đình của bị cáo thực sự khó khăn, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,55 gam heroin (Trong đó có 0,08g gửi giám định không hoàn lại) còn lại 0,47g heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 2.020.000 đồng do chị N gửi về cho bố mẹ nên không phải là vật chứng của vụ án. Do đó Hội đồng xét xử cần trả lại cho chị Quàng Thị N.

Về án phí: Bị cáo Quàng Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn A phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p, o Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Quàng Văn A 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 5 năm 2017.

2. *Vật chứng:* Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,47g heroin; Trả

lại cho chị Quàng Thị N số tiền là: 2.020.000đ(Hai triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

3. *Án phí:* Căn cứ Khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Quàng Thị N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Điên Biên.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Ích Rồng

Nơi nhận:
- *TAND t. Điện Biên*
- *VKSND h. Mường Ảng;*
- *Công an h. Mường Ảng;*
- *THA h. Mường Ảng;*
- *Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;*
- *Bị cáo;*
- Chị Quàng Thị N;
- *Lưu hồ sơ*